TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI - TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2018/DS-ST
Ngày: 30/7/2018
V/v "Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: bà Trần Thị Phương Nhi

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Công Trung

2. Bà Huỳnh Thị Sương

- ***Thư ký phiên tòa***: bà Giả Huệ Tiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre*** *tham gia phiên tòa*: bà Dương Thy Trúc Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ba Tri xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 72/2018/TLST-DS ngày 15 tháng 5 năm 2018 về yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 65/2018/QĐXX-ST ngày 13 tháng 7 năm 2018 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1968.

Đại diện theo ủy quyền của ông N: bà Phạm Thị N, sinh năm 1970. (văn bản ủy quyền ngày 23/5/2018) (có mặt)

Cùng địa chỉ: ấp P, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre.

2. *Bị đơn*: ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1958.

Địa chỉ: ấp P, xã P, huyện B, tỉnh Bến Tre. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 08 tháng 5 năm 2018, trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bà Phạm Thị N – đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05/4/2018, cha ông N là ông Nguyễn Văn N1 (sống chung nhà với ông N) bị té ngã nên ông N chạy lại đỡ lên thì ông Nguyễn Văn H từ nhà chạy qua, thấy ông H qua ông N nói "Ông thấy cha già yếu không phụ gì vợ tôi chỉ lo giành ăn khiên đồ" thì ông H chụp ngay ly thủy tinh để trên bàn đánh vào đầu ông N trúng vùng trán làm rách da chảy máu và nói "Tao không sợ mày đâu". Bị ông H đánh nên ông N xông vô đánh lại ông H, cả hai té xuống đất, ông N nằm dưới, ông H nằm trên,

hai bên xô xát đánh nhau. Lúc này con ông H là C chạy qua lấy chân đạp lên người ông N để cho ông H đánh ông N. Sau đó ông H cầm cục gạch ống định đánh ông N thì anh T chạy tới gỡ tay ông H lấy cục gạch rồi can ngăn ra. Sau đó bà đưa ông N đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa B, còn ông H thì về nhà ông H. Sự việc xảy ra bà có trình báo Công an xã, Công an xã có đến nhà bà thu giữ miếng ly thủy tinh bể và lập biên bản làm việc với ông N.

Hậu quả của vụ đánh nhau là ông N bị ông H đánh rách trán phải khâu 3 mũi, chân bị miếng thủy tinh cứa đứt phải khâu 1 mũi, chi phí điều trị tiền thuốc và chụp X – quang là 598.000đ. Sự việc đánh nhau xảy ra là do lỗi của ông H đã đánh ông N trước, thương tích của ông N là do ông H gây ra. Sau sự việc đánh nhau ông N phải ở nhà để điều dưỡng vết thương nghỉ làm 11 ngày, công việc của ông N là làm thợ vận chuyển vật tư cho công trường thu nhập 250.000đ/ngày. Do đó, ông N yêu cầu ông H bồi thường chi phí điều trị tiền thuốc + chụp X- quang là 598.000đ; tiền thu nhập thực tế bị mất 11 ngày x 250.000đ/ngày = 2.750.000đ, tiền tổn thất tinh thần là 3.000.000đ, tổng cộng là 6.348.000đ.

Tại phiên tòa, bà N rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần 3.000.000đ, chỉ yêu cầu bồi thường chi phí điều trị tiền thuốc là 598.000đ và tiền thu nhập thực tế bị mất 11 ngày, mỗi ngày là 180.000đ theo mức lao động phổ thông tại địa phương. Ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị đơn ông Nguyễn Văn H trình bày:

Vào khoảng 16 giờ ngày 05/4/2018, ông đang ngồi ở nhà nhìn qua thấy cha ông là Nguyễn Văn N1 bị té nên ông chạy qua đỡ, khi chạy qua thì thấy ông N đã đỡ cha ông lên rồi, thấy ông thì ông N chửi "Đồ ham ăn ông già không nuôi" rồi chửi sang cha ông "Chết đâu chết cho rồi hơi nào canh" nên ông chửi lại ông N "Đồ đất nẻ chui lên", ông vừa nói xong thì ông N cung nắm tay lại đánh vào mặt trúng ngay miệng làm ông bị rách môi chảy máu và gãy 01 cái răng giả. Lúc này ông và ông N cùng xông vào ôm nhau vật xuống đất, ông N nằm dưới, ông nằm trên, ông nhìn thấy cục gạch ống ở gần bên nên cầm cục gạch ống đánh vào đầu ông N trúng trán bị chảy máu. Ông vừa đánh xong thì con ông là Nguyễn Văn C từ bên nhà chạy qua can ra, lúc này bà N ở sau nhà chạy lên cầm cục gạch ống trên tay định đánh C thì anh T (là bạn ông N ở Tp HCM về chơi) can bà N ra. Lúc này con gái ông từ bên nhà chạy qua thì bị bà N đánh rách áo, sau đó được can ra nên mạnh ai nấy về. Sau đó ông được người nhà đưa đi sơ cứu vết thương ở Bệnh viện Đa khoa B.

Ông thừa nhận thương tích ở vùng trán của ông N là do ông gây ra. Tuy nhiên, trong lúc ông và ông N vật lộn, ngón chân cái bàn chân phải của ông bị kẹt trong giá võng ông bị ông N vật té xuống đất nên bị gãy ngón chân và ông N cũng đánh ông gãy 01 cái răng giả.

Sự việc đánh nhau là do lỗi của ông N, do ông N chửi và đánh ông trước nên ông

mới đánh trả lại. Ông N cho rằng ông dùng ly thủy tinh đánh ông N trước là không đúng sự thật. Lúc ông và ông N mới đánh nhau không có ai chứng kiến, một lúc sau thì con ông và anh T mới tới can ngăn ra. Do đó, ông N yêu cầu ông bồi thường tiền thuốc điều trị 598.000đ, tiền thu nhập thực tế bị mất 11 ngày x 180.000đ/ngày = 1.980.000đ là ông không đồng ý. Theo ông cả hai đều có thương tích nên thương tích của ai thì người đó tự chịu, ông cũng không yêu cầu ông N bồi thường chi phí điều trị tiền thuốc cho ông.

Tại phiên tòa, ông H cho rằng sự việc đánh nhau là lỗi của cả hai bên, ông N có một phần lỗi là chửi và đánh ông trước, còn ông có một phần lỗi là đánh trả lại gây thương tích cho ông N. Do đó, ông đồng ý bồi thường ½ tiền thuốc là 299.000đ cho ông N, còn tiền thu nhập thực tế bị mất thì ông không đồng ý bồi thường. Đối với tiền chi phí điều trị cho thương tích của ông do hai bên là anh em ruột nên ông không yêu cầu bồi thường.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: qua nghiên cứu hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, xét thấy trong quá trình tố tụng cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán đã tuân thủ và tiến hành đầy đủ trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quyền, nghĩa vụ theo quy định tại các điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự và chấp hành nghiêm nội quy phiên tòa. Tại phiên tòa, nhận thấy thành viên Hội đồng xét xử thể hiện sự vô tư, khách quan, độc lập khi xét xử. Do đó, vụ án được đưa ra xét xử là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: căn cứ lời khai của nguyên đơn, bị đơn có cơ sở xác định sự việc đánh nhau ngày 05/4/2018 giữa nguyên đơn và bị đơn là cả hai bên đều có lỗi. Bị đơn thừa nhận thương tích của nguyên đơn là do bị đơn gây ra nên bị đơn phải bồi thường chi phí điều trị tiền thuốc và tiền thu nhập thực tế bị mất cho nguyên đơn. Đối với tiền thu nhập thực tế bị mất nguyên đơn yêu cầu 11 ngày là quá N, bởi theo giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện đa khoa B ngày 09/4/2018 thì tình trạng lúc xuất viện của nguyên đơn là bệnh ổn, sinh hoạt được nên cần điều chỉnh lại cho hợp lý là từ ngày 06/4/2018 đến ngày bệnh viện cấp giấy chứng nhận thương tích là ngày 09/4/2018 là 04 ngày với mức thu nhập trung bình tại địa phương là 180.000đ/ngày. Do đó, áp dụng các điều 584, 585, 586, 590 Bộ luật dân sự đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Buộc bị đơn bồi thường cho nguyên đơn tiền thuốc là 598.000đ, tiền thu nhập thực tế bị mất 04 ngày x 180.000đ/ngày = 720.000đ, tổng cộng là 1.318.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn, bị đơn có cơ sở xác định: vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 05/4/2018, tại nhà ông Nguyễn Văn N - ấp P, xã P,

huyện B xảy ra vụ xô xát đánh nhau giữa ông Nguyễn Văn N và ông Nguyễn Văn H. Hậu quả, ông N bị trán (T) nề khoảng 04x05cm trên khối nề có vết thương nham nhở cong khoảng 2,5cm. Thái dương trước nếp tai (T) có vết tím đỏ say sướt nham nhở khoảng 0,5x03cm. Trước dưới gối (P) say sướt nham nhở khoảng 06x08cm. Ngoài gối (P) có vết thương sắt gọn khoảng 1,5cm sâu 0,2cm (bút lục 63).

[2] Ông N cho rằng nguyên nhân xảy ra xô xát đánh nhau là do ông chửi ông H trước nên ông H dùng ly thủy tinh đánh ông, vì vậy sự việc xảy ra hai bên đều có lỗi. Ông H cho rằng sự việc xảy ra là do ông N chửi và đánh ông trước nên ông mới đánh trả lại ông N, vết thương trên trán của ông N là do ông dùng gạch ống đánh vào trán gây ra, vì vậy sự việc xảy ra hai bên cùng có lỗi. Xét thấy, nguyên nhân xảy ra xô xát đánh nhau là do hai bên đã có mâu thuẫn từ trước về vấn đề tranh chấp đất đai, tài sản, sự việc cự cãi ngày 05/4/2018 làm cho mâu thuẫn hai bên lên đến đỉnh điểm nên xảy ra đánh nhau. Và xuất phát từ việc ông N chửi ông H trước nên ông H mới đánh ông N, do đó sự việc xảy ra hai bên đều có lỗi.

[3] Ông H thừa nhận thương tích của ông N là do ông gây ra nên ông H phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho ông N.

Xét thấy: tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần 3.000.000đ là tự nguyện và phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Xét thấy: ông N yêu cầu bồi thường chi phí tiền thuốc, chụp X- quang số tiền 598.000đồng có hóa đơn, chứng từ đầy đủ rõ ràng nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với yêu cầu bồi thường tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian dưỡng bệnh từ ngày 06/4/2018 đến ngày 16/4/2018 là 11 ngày, mỗi ngày 180.000đ, Hội đồng xét xử xét thấy: ông N bị trán (T) nề khoảng 04x05cm trên khối nề có vết thương nham nhở cong khoảng 2,5cm. Thái dương trước nếp tai (T) có vết tím đỏ say sướt nham nhở khoảng 0,5x03cm. Trước dưới gối (P) say sướt nham nhở khoảng 06x08cm. Ngoài gối (P) có vết thương sắt gọn khoảng 1,5cm sâu 0,2cm. Tại giấy chứng nhận thương tích số 95/CN ngày 09/4/2018 của Bệnh viện Đa khoa khu vực B xác định tình trạng thương tích của ông N lúc ra viện ngày 05/4/2018 là bệnh ổn, sinh hoạt được. Do đó, ông N yêu cầu tiền thu nhập thực tế bị mất trong thời gian 11 ngày là quá nhiều nên cần điều chỉnh lại thời gian dưỡng thương cho phù hợp là từ ngày 06/5/2018 đến ngày 09/4/2018 là 04 ngày.

Đối với tiền thu nhập thực tế ông N yêu cầu 180.000đ/ngày là phù hợp với mức thu nhập phổ thông tại địa phương (bút lục 52) nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Do sự việc xảy ra không phải lỗi hoàn toàn của ông H mà ông N cũng có một phần lỗi nên chi phí điều trị tiền thuốc 598.000đ và tiền thu nhập thực tế bị mất 04 ngày x 180.000đ/ngày = 720.000đ sẽ được chia đôi mỗi bên chịu một nửa. Cụ thể, số tiền ông H phải bồi thường cho ông N là: tiền thuốc 299.000đ, tiền thu nhập thực tế bị mất là 360.000đ.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn ông Nguyễn Văn H phải nộp theo quy định tại Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 584, 585, 586, 590, 357 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn N đối với yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn N. Buộc bị đơn ông Nguyễn Văn H phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn N tổng số tiền 659.000 đồng (Sáu trăm năm mươi chín ngàn đồng); trong đó gồm: tiền thuốc 299.000 đồng, tiền thu nhập thực tế bị mất 360.000 đồng.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) buộc bị đơn ông Nguyễn Văn H phải nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Báo cho nguyên đơn, bị đơn biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *VKSND huyện Ba Tri;*
- *THADS huyện Ba Tri;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Thị Phương Nhi